

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 383/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020, giữa:

***Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Minh C**, sinh năm 1982
HKTT+ cư trú: số A, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: nhân viên Công ty Nguyên Phát.

*** và Anh Trần Thế D**, sinh năm 1979
HKTT+ cư trú: A, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: tự do.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Minh C và Anh Trần Thế D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh C và Anh Trần Thế D xác định có 02 con chung là:

- Trần Thái Tuấn, sinh ngày 12/10/2007 (sức khỏe tốt)

- Trần Gia Linh, sinh ngày 30/5/2012 (sức khỏe tốt).

Và cùng thống nhất anh D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Thái Tuấn. Chị C được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Gia Linh.

Anh D cấp dưỡng nuôi cháu Gia Linh là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Chị C không phải cấp dưỡng nuôi cháu Tuấn cho đến khi anh D có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

-Về tài sản, nhà ở chung: Chị Nguyễn Thị Minh C và Anh Trần Thế Đức xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Minh C và Anh Trần Thế Đức xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Chị C chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng và chịu thay anh D án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị Minh đã nộp theo biên lai thu số 03715 ngày 2/7/2020 tại Cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Cục THADS Q. Hai Bà Trưng;
- UBND P.Đông Nhân, Q. Hai Bà Trưng, TP HN
(Giấy CNKH số 32 ngày 15/3/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng